



A Block M 50 : 1

1	AGND	9	GND	17	DB2	25	GND	33	VDDL
2	AGND	10	VDDL	18	DB1	26	TE	34	EXTR
3	NC	11	GND	19	DB0	27	DC	35	GND
4	VCC	12	DB7	20	GND	28	RST	36	NC
5	NC	13	DB6	21	CS	29	NC	37	VCC
6	VDDIO	14	DB5	22	GND	30	VCOMH	38	AGND
7	GND	15	DB4	23	RD	31	NC	39	AGND
8	VDDIO	16	DB3	24	WR	32	VDD		



Lehner Dabitros GmbH

General tolerance		Dim: mm	Date	Name	Title:
Length		Drawn	01.08.12	B. Dröhne	YL#P240x320-1M
Tol.		Checked			
0<X=<7	±0.1	Scale	Sheet of	Draw. Rev.	
7<X=<28	±0.2	50 : 1			Device no. / File name:
28<X=<56	±0.3	1 : 1	1 / 1	00	- / -
56<X	±0.5				LD Project no.:
					- / -